

Phụ lục 3**Các chỉ tiêu cần cải thiện, nâng cao tại Chỉ số Hải lòng - SIPAS***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND Thành phố)*

STT	Lĩnh vực	Chỉ số hải lòng tối đa	Kết quả năm 2025	Mục tiêu năm 2026	Đơn vị chủ trì tham mưu, theo dõi
				(%)	
	CHỈ SỐ HẢI LÒNG CHUNG:	100	84.44	87.00	
I	Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách	100	85.98	87.00	
1.	Trách nhiệm giải trình của chính quyền	100	85.34	87.00	Sở Tư pháp
2.	Sự tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách	100	85.80	87.00	Sở Tư pháp
3.	Chất lượng tổ chức thực hiện chính sách	100	86.51	87.00	Sở Tài chính (chính sách phát triển kinh tế); Sở Y tế (chính sách khám chữa bệnh); Công an Thành phố (chính sách trật tự, an toàn xã hội); Sở Giáo dục và Đào tạo (chính sách giáo dục phổ thông); Sở Xây dựng (chính sách giao thông đường bộ); Sở Công thương (chính sách điện sinh hoạt); Sở Xây dựng (chính sách nước sinh hoạt); Sở Nội vụ (chính sách an sinh; chính sách cải cách hành chính).
4.	Kết quả, tác động của chính sách	1	85.72	0.87	
II	Việc cung ứng dịch vụ hành chính công	100	82.18	87.00	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
5.	Tiếp cận dịch vụ	100	82.46	87.00	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
6.	Thủ tục hành chính	100	82.75	87.00	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
7.	Công chức trực tiếp giải quyết công việc	100	82.13	87.00	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
8.	Kết quả dịch vụ	100	81.96	87.00	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
9.	Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị	100	81.44	87.00	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố